

Đề xuất các quy định về bảo vệ môi trường đối với công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ

○ LƯU THỊ HƯƠNG, PHẠM VĂN CƯỜNG
Viện Khoa học môi trường

Bộ Tài nguyên và Môi trường đang soạn thảo Nghị định triển khai Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, trong đó có các nội dung liên quan đến khoản 3, Điều 53: Cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ quy mô hộ gia đình, cá nhân có phát sinh nước thải, khí thải phải có công trình, thiết bị xử lý chất thải tại chỗ đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường. Có 4 vấn đề lớn liên quan chúng tôi đưa ra để bàn luận: Sự cần thiết phải có những yêu cầu đối với công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ; đối tượng nào thuộc cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ quy mô hộ gia đình, cá nhân phải có công trình thiết bị xử lý nước thải tại chỗ; những yêu cầu nào cần phải thực hiện đối với công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ; tiêu chí lựa chọn công nghệ và quản lý vận hành công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ như thế nào.

Yêu cầu đối với công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ

Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, Tổng điều tra kinh tế công bố năm 2018 cho thấy, cả nước có 5,1 triệu cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ quy mô hộ gia đình, cá nhân (HGD, CN) gấp 3 lần số lượng doanh nghiệp. Các loại hình của cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ quy mô HGD, CN rất đa dạng, gồm cơ sở kinh doanh lẻ hành, cơ sở lưu trú, khách sạn nghỉ dưỡng (resort), nhà hàng, cửa hàng mua sắm, các khu du lịch, khu vui chơi giải trí phục vụ khách du lịch,... Hơn thế, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ quy mô HGD, CN thường nằm xen kẽ trong khu dân cư có quy mô nhỏ lẻ, mang tính tự phát với hệ thống xử lý chất thải chưa hiệu quả nên gây ô nhiễm môi trường (ONMT). Nước thải, khí thải và chất thải rắn của các cơ sở đang gây ra nhiều vấn đề môi trường bức xúc cho xã hội, ảnh hưởng tới sức khỏe của cộng đồng, đặc biệt là nước thải. Nước thải

chưa được thu gom xử lý hoặc xử lý chưa triệt để thải ra môi trường gây ô nhiễm nước mặt, nước ngầm khu vực xung quanh làm ô nhiễm nguồn nước, gây mùi khó chịu, lan truyền dịch bệnh và gây mất mỹ quan.

Mặc dù, quy định đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ quy mô HGD, CN có phát sinh chất thải phải có công trình, thiết bị xử lý chất thải tại chỗ đáp ứng yêu cầu về BVMT đã được đưa vào khoản 3, Điều 53, Luật BVMT năm 2020, tuy nhiên, khó khăn, vướng mắc lớn nhất đối với các cơ quan quản lý cũng như các cơ sở này là khi Luật có hiệu lực nhưng chưa quy định cụ thể yêu cầu của công trình xử lý nước thải tại chỗ ngay từ khâu thiết kế, xây dựng và vận hành các công trình, thiết bị BVMT, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ. Như vậy, cần có những quy định cụ thể, hướng dẫn kỹ thuật đối với các công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ của cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ quy mô HGD, CN.

Các yêu cầu bảo vệ môi trường cần phải thực hiện

Đối với công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ đầu tiên phải đáp ứng xử lý được lượng nước thải phát sinh hàng ngày của cơ sở. Đây hầu hết là những đơn vị sản xuất, kinh doanh, dịch vụ quy mô nhỏ chưa quy hoạch nên trong xây dựng công trình xử lý nước thải phải tính toán đến việc nâng công suất xử lý do mở rộng quy mô sản xuất, hoặc buộc phải thực hiện đầu nối khu xử lý nước thải tập trung trong tương lai, đây cũng là tiêu chí lựa chọn công nghệ xử lý nước thải phi tập trung quy định tại Điều 1, Thông tư số 04/2015/TT-BXD.

Để đảm bảo công suất xử lý thì hệ thống thu gom nước thải phải được tách riêng với hệ thống nước mưa. Thực tế cho thấy, nhiều công trình xử lý nước thải không có hệ thống thu gom riêng đến ngày mưa lưu lượng tăng đột biến làm tê liệt, hỏng thiết bị xử lý nước, bắt buộc người quản lý vận hành phải tắt hệ thống. Như vậy, công trình xử lý nước thải bị vô

hiệu hóa. Công trình, thiết bị được xây dựng, lắp đặt phải phù hợp với quy hoạch, yêu cầu của địa phương như đảm bảo an toàn giao thông, mỹ quan, đảm bảo các hoạt động thoát nước diễn ra bình thường, tuân thủ cao độ nền địa phương,... Công trình, thiết bị xử lý nước thải tại cơ sở phát sinh mùi, khí thải thì phải có thiết bị thu gom, xử lý mùi, khí thải đạt quy định để không làm ONMT không khí xung quanh và ảnh hưởng đến các hoạt động khác của sản xuất, kinh doanh và cộng đồng dân cư xung quanh.

Theo quy định tại Nghị định số 13/VBHN-BXD năm 2020, khoản 5 Điều 25 quy định bùn thải từ các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phải được thông hút định kỳ. Như vậy, bùn thải từ công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ cũng phải tuân thủ các quy định trên. Ngoài các yêu cầu chung thì đối với các thiết bị, công trình được sản xuất, lắp ráp sẵn còn phải đáp ứng các yêu cầu của nhà sản xuất như tuân thủ quá trình vận hành đã được thiết kế, định kỳ bảo dưỡng, thay thế thiết bị,... Từ những nghiên cứu về công trình xử lý nước thải phi tập trung và những yêu cầu để phù hợp với điều kiện cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ HGD, CN, chúng tôi đưa ra đề xuất các quy định cụ thể đối với công trình xử lý nước thải tại chỗ của các cơ sở này như sau: Quy mô công suất công trình, thiết bị xử lý nước thải đáp ứng lưu lượng tối đa phát sinh trong ngày; công trình, thiết bị thiết kế có khả năng mở rộng hoặc nâng công suất và khả năng kết nối với hệ thống xử lý nước thải tập trung trong tương lai; phù hợp với các quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; nước thải đầu vào công trình, thiết

bị xử lý phải được tách riêng với nước mưa; nước thải sau khi xử lý qua công trình, thiết bị xử lý phải đạt yêu cầu tại các Quy chuẩn Việt Nam hoặc quy chuẩn địa phương theo từng loại nước thải vào nguồn tiếp nhận; có các giải pháp thu gom, phân loại và xử lý phù hợp bùn thải phát sinh từ công trình, thiết bị xử lý. Nếu cơ sở tự xử lý bùn thải, chất lượng bùn thải sau xử lý phải đảm bảo các quy chuẩn hiện hành hoặc chuyển giao cho đơn vị đủ chức năng xử lý; công trình, thiết bị xử lý nước thải nếu phát sinh mùi, khí thì phải có thiết bị thu gom và khử mùi hoặc phải có các giải pháp ngăn ngừa mùi, khí thải phát tán ra môi trường xung quanh, tuân thủ theo quy chuẩn về chất lượng không khí xung quanh.

Các thiết bị, công trình được sản xuất, lắp ráp sẵn phải tuân thủ theo hướng dẫn kỹ thuật và các yêu cầu của nhà sản xuất về BVMT.

Lựa chọn công nghệ và quản lý, vận hành công trình

Lựa chọn công nghệ

Cơ sở sản xuất kinh doanh quy mô HGD, CN phải có công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ có thể căn cứ vào các yêu cầu về BVMT, tiêu chí lựa chọn công nghệ trên loại hình, đặc tính nước thải cần xử lý; điều kiện kỹ thuật, tài chính, khả năng quản lý vận hành của cơ sở của mình quyết định lựa chọn công nghệ xử lý nước thải phù hợp. Một số công nghệ xử lý nước thải tại chỗ được áp dụng để thực hiện xử lý nước thải phi tập trung được đề xuất trong khoản 4, Điều 1 Thông tư số 04/2015/TT-BXD. Ngoài ra, còn một số công nghệ tiên tiến hiện nay thế giới đang áp dụng sử dụng kết hợp nhiều công nghệ tiên tiến như: Hệ thống xử

lý nước thải tại chỗ JOHKASOU của Nhật Bản; công nghệ xử lý nước thải MBBR sử dụng các giá thể sinh học bám dính lơ lửng công nghệ xử lý nước thải bằng Plasmachứa các ion tự do hoặc các hợp chất oxy hóa, có thể phân hủy các phân tử ô nhiễm; công nghệ AAO,...

Quản lý, vận hành

Quản lý, vận hành hệ thống công trình, thiết bị xử lý nước thải bao gồm: Tuyển thu gom nước thải, công trình, thiết bị xử lý nước thải, các điểm xả,... phải tuân thủ các quy trình quản lý, vận hành đã được phê duyệt và các quy định của nhà sản xuất đối với công trình, thiết bị xử lý nước thải được lắp ráp sẵn.

Nội dung quản lý, vận hành bao gồm: Định kỳ kiểm tra, đánh giá chất lượng công trình, thiết bị; độ kín, lắng cặn tại các điểm đầu nối thu gom, hố ga, bùn thải và tuyến cống nhằm bảo đảm khả năng hoạt động liên tục của hệ thống, đề xuất các biện pháp thay thế, sửa chữa, nạo vét, bảo trì và kế hoạch phát triển hệ thống xử lý nước thải; định kỳ thực hiện quan trắc chất lượng nước thải trong hệ thống thoát nước phù hợp với pháp luật về BVMT quy định.

Như vậy, các quy định về BVMT đối với công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ của cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ quy mô HGD, CN khi được ban hành trong Nghị định hoặc Thông tư hướng dẫn Luật BVMT năm 2020 trong thời gian sắp tới sẽ có những tác động chính sách giảm thiểu ONMT mà còn phục vụ cơ quan quản lý trong quá trình thẩm định, cấp giấy phép xây dựng đối với các công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ đáp ứng tính kịp thời, khả thi triển khai Luật. ■